TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: **1716**/2023/QĐST–HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 2330/2023/TLST–HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 giữa:

- ***Nguyên đơn***: Ông Trương Văn Hi, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: Thôn T T, xã Ph P, huyện T P, tỉnh B T.

Địa chỉ liên hệ: .... đường 1, KCN L T, xã T A, huyện L T, tỉnh Đ N.

- ***Bị đơn***: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ..., tổ 22, khu phố V D, phường P T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 11 và 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000

Căn cứ vào 51, 54, 56, 57 và 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Văn Hi và bà Lê Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn Hi và bà Lê Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí HNGĐ - ST: Ông Trương Văn Hi tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí HNGĐ-ST, được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0009133 ngày 16/10/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho ông Hi số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Mạnh